

Số: 811 /PGDDĐT-CM
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục
trung học cơ sở năm học 2023-2024

Châu Phú, ngày 11 tháng 9 năm 2023

Kính gửi:

- Hiệu trưởng trường THCS và THPT Bình Long;
- Hiệu trưởng trường THCS và THPT Bình Chánh;
- Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở.

Căn cứ Quyết định số 2171/QĐ-BGDĐT ngày 28 tháng 7 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh An Giang.

Căn cứ Công văn số 3440/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2022-2023; căn cứ tình hình thực tiễn tại các đơn vị, Phòng GDĐT hướng dẫn việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở (THCS) năm học 2023-2024 tại các đơn vị trường THCS, THCS và THPT trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 29 tháng 7 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; chuẩn bị tốt nhất các điều kiện để tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) 2018 theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội; trong đó, tập trung vào việc truyền thông nâng cao nhận thức, bồi dưỡng giáo viên (GV), biên soạn nội dung giáo dục địa phương; rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị và xác định nhu cầu GV ở từng môn học, cấp học đáp ứng yêu triển khai thực hiện,

phù hợp với chỉ đạo của Bộ GDĐT và UBND tỉnh, cụ thể:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện linh hoạt kế hoạch giáo dục nhà trường theo CT GDPT 2018 để triển khai có hiệu quả đối với lớp 6, 7, 8 và chuẩn bị các điều kiện triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9; chủ động, linh hoạt các nội dung dạy học trong CT GDPT 2006 đối với lớp 9.

2. Đổi mới cơ chế quản lý, thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học cơ sở; thực hiện tốt quản lý dạy thêm, học thêm; phòng chống cháy nổ; vệ sinh trường lớp, cảnh quan sư phạm.

3. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học; thay đổi cách học của học sinh (HS) theo hướng đa dạng hóa hình thức học tập; kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học; tăng cường kỹ năng thực hành, hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học (NCKH) của HS, ứng dụng triển khai dạy học STEM kết hợp với giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phù hợp với CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) chuyển đổi số trong dạy và học.

4. Tiếp tục xây dựng đội ngũ nhà giáo bảo đảm đủ số lượng GV theo các môn học để tổ chức dạy học theo CT GDPT 2018; quy hoạch mạng lưới trường, lớp; tăng cường CSVC, thiết bị dạy học, hạ tầng kỹ thuật CNTT đáp ứng yêu cầu dạy học trực tuyến, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

5. Đẩy mạnh công tác phân luồng HS sau THCS vào giáo dục thường xuyên và giáo dục nghề nghiệp. Tổ chức tốt hoạt động tư vấn, hướng nghiệp, khởi nghiệp để định hướng HS về học nghề, xuất khẩu lao động lựa chọn các loại hình nghề sau phổ thông; phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu của thị trường lao động.

6. Triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030, phối hợp tốt với Hội Khuyến học huyện triển khai các mô hình xây dựng “Công dân học tập”; “Đơn vị học tập”.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

Tiếp tục bảo đảm thực hiện CT GDPT thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, linh hoạt trong việc lựa chọn nội dung dạy học từ 15% đến 25% để xây dựng phương án dạy học trực tuyến, linh hoạt giữa dạy học trực tuyến và trực tiếp để giao nhiệm vụ học tập cho HS; ôn tập, củng cố những nội dung còn khiếm khuyết trong quá trình dạy học...

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường đảm bảo sử dụng có hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc hướng dẫn thực hiện CT GDPT hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS từ năm học 2017-2018; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2021-2022; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19 tháng 04 năm 2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học năm học 2022-2023 của Bộ GDĐT; đặc biệt là Công văn số 2374/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022 để thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá để hoàn thành chương trình năm học trong mọi tình huống. Trong quá trình thực hiện cần lưu ý một số yêu cầu:

- Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình: căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh ban hành, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học để thực hiện. Khung kế hoạch thời gian 35 tuần thực học bao gồm hoạt động dạy và học, các hoạt động giáo dục kể cả việc ôn tập, kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối kỳ (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần). Cụ thể:

+ Thực học bắt đầu từ ngày 05 tháng 9 năm 2023, kết thúc học kỳ I trước ngày 06 tháng 01 năm 2024; bắt đầu học kỳ II ngày 08 tháng 01 năm 2024 và kết thúc học kỳ II trước ngày 18 tháng 5 năm 2024.

+ Đối với lớp 9: các đơn vị chủ động triển khai thực hiện để hoàn thành kế hoạch dạy học bằng cách tăng một số tiết/môn học để hoàn thành chương trình môn học không sớm hơn ngày 20 tháng 4 năm 2024, chú ý thời gian còn lại dành cho việc ôn tập tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 đạt chất lượng, hiệu quả cao.

+ Tổng kết năm học: trước ngày 31 tháng 5 năm 2024.

a) Triển khai thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8

- Căn cứ vào Khung kế hoạch thời gian năm học do UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục, thủ trưởng các đơn vị tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học: môn học bắt buộc, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương đảm bảo tổng số tiết/năm học quy định trong Chương trình. Các ngày nghỉ trong năm học trùng với kế hoạch giáo dục của nhà trường (nếu có) thì hiệu trưởng chủ động bố trí thời gian, xây dựng kế hoạch để dạy bù, tuy nhiên không bố trí dạy bù vào ngày Chủ nhật

và ngày nghỉ lễ theo quy định.

- Nghiên cứu Chương trình giáo dục tổng thể theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 2374/SGDĐT-GDTrH-GDTrH để xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục và kế hoạch bài dạy GV, các hoạt động giáo dục đảm bảo tính phù hợp, sáng tạo và hiệu quả.

- Môn *Khoa học tự nhiên*: phân công GV bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của GV. Xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công GV, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và số tiết/tuần của GV.

- Môn *Lịch sử và Địa lý*: các nội dung được sắp xếp theo bài, chương; để đảm bảo việc tiếp thu kiến thức cho HS, căn cứ Chương trình tổng thể phân 1,5 tiết/tuần/học kỳ đối với mỗi phân môn Lịch sử và Địa lý.

- Môn *Nghệ thuật*: cấu trúc gồm hai phân môn Âm nhạc và Mỹ thuật có thể dạy song song hoặc thực hiện theo từng học kỳ trên từng phân môn.

- Nội dung *giáo dục địa phương*: bao gồm nhiều chủ đề, có thể phân công một hay nhiều GV phụ trách giảng dạy phù hợp chủ đề môn học; xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tại thời điểm dạy học hoặc có thể bố trí chung theo môn học hoặc theo điều kiện của nhà trường. Riêng Nội dung giáo dục địa phương của môn Ngữ văn tổ chức dạy học được thực hiện khi đã dạy xong kiến thức Ngữ văn có liên quan đến chủ đề.

- *Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*: thủ trưởng phân công người phụ trách xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động chung; phân công cán bộ quản lý, GV đảm nhận việc tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp với năng lực, sở trường. Khi tổ chức hoạt động có quy mô theo khối lớp hoặc toàn trường thì phân công rõ người chủ trì, người phối hợp từ đó xác định nhiệm vụ của từng GV được phân công; GV đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên thời khóa biểu và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo kế hoạch dạy học (không trùng với nhiệm vụ của hiệu trưởng, của GV làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch dạy học, trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Trường hợp tiết hoạt

động trải nghiệm hướng nghiệp với hình thức sinh hoạt dưới cờ được bố trí vào tiết đầu của ngày đầu tuần có thể kết hợp với chào cờ đầu tuần chung toàn trường thì thời lượng dành cho nghi lễ chào cờ đầu tuần và sinh hoạt hành chính không ảnh hưởng đến thời lượng của hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp. Tổng số tiết thực hiện các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp là 105 tiết.

- Sơ kết đánh giá việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 8 cuối năm học.

b) Chuẩn bị triển khai CT GDPT 2018 đối với các lớp 9: Lựa chọn sách giáo khoa (SGK) lớp 9: tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; tổ chức cho GV các cơ sở giáo dục tham gia góp ý SGK lớp 9.

c) Triển khai thực hiện CT GDPT 2006 đối với lớp 9

- Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT. Đối với lớp 9, khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho HS học lên lớp 10.

- Việc sắp xếp lại các nội dung dạy học theo CT GDPT 2006 phải đảm bảo nguyên tắc: không cắt xén cơ học, tùy tiện, chú ý đến các nội dung điều chỉnh dạy học tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, lồng ghép vào các môn học có liên quan nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, giáo dục pháp luật, giáo dục văn hóa ứng xử, văn hóa giao thông, quyền con người; tổ chức hoạt động học theo hướng vận dụng kiến thức kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cuộc sống; chú trọng tổ chức hoạt động trải nghiệm, sáng tạo và nghiên cứu khoa học; triển khai áp dụng việc dạy học STEM một số chủ đề ở chương trình các môn khoa học tự nhiên (Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học và Công nghệ); định kì, sinh hoạt chuyên môn để tổ chức nghiên cứu bài học, tổ chức dạy học và dự giờ để phân tích, rút kinh nghiệm giờ dạy dựa trên phân tích hoạt động học của HS; cuối kỳ và cuối năm học, thủ trưởng tổng hợp báo cáo cụ thể số bài học/chủ đề STEM vào nội dung sơ kết và tổng kết năm học.

2. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn

- Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, năng lực học tập của HS, hiệu trưởng chỉ đạo GV, tổ chuyên môn nghiên cứu nội dung, chương trình giáo dục tổng thể, chương trình giáo dục từng môn học và SGK để xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, các hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại thành các

chủ đề phù hợp tương ứng trong chương trình; xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của HS theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học; trong đó, chú trọng nghiên cứu để thống nhất các nội dung bài dạy, chủ đề dạy học theo hình thức trực tuyến, giao cho HS tự học, tự nghiên cứu ở nhà hoặc qua mạng.

- Khuyến khích thành lập tổ chuyên môn theo các môn học tích hợp để thuận lợi hơn trong việc triển khai dạy học và sinh hoạt chuyên môn tại đơn vị.

3. Kế hoạch giáo dục của GV và Kế hoạch bài dạy

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục của GV, Kế hoạch bài dạy trên tinh thần đổi mới, phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của HS vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để HS được trao đổi, thảo luận, tự học; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS theo quy định của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021.

- Kế hoạch bài dạy được thiết kế theo hướng phát huy được phẩm chất và năng lực người học, bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho HS thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình; nghiên cứu bài dạy để tổ chức dạy trực tuyến, giao bài cho HS tự học, tự nghiên cứu để tiếp tục duy trì hình thức tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp trực tiếp.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho

HS trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của HS; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của HS, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục bao gồm: ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

5. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

- Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của HS phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của CT GDPT; đối với CT GDPT 2006 không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đối với môn tiếng Anh, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho HS phổ thông; thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm hoàn thành chương trình năm học theo qui định.

- Các trường thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì; tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra mà Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã triển khai tập huấn.

a) Kiểm tra, đánh giá thường xuyên

- Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình tổ chức dạy và học của tất cả các môn học và hoạt động giáo dục được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy, GV dạy học môn học nào, chủ đề nào, thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với môn học, chủ đề đó theo kế hoạch. Số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên được quy định theo các văn bản về kiểm tra, đánh giá.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc HS báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm;

đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

b) Kiểm tra, đánh giá định kì

Trong quá trình tổ chức kiểm tra, các cơ sở giáo dục trung học phải xây dựng ma trận đề kiểm tra, bản đặc tả đề kiểm tra, kết hợp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực HS.

- Đối với bài kiểm tra định kì cho các môn tổ hợp hoặc môn học có nhiều chủ đề khác nhau, khi xây dựng bài kiểm tra dựa trên các nội dung phân môn, chủ đề theo tỉ lệ phù hợp với thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá; phân công GV tổng hợp các cột điểm kiểm tra, ghi vào sổ theo dõi và đánh giá HS. Kiến thức kiểm tra giữa kì, cuối kì bao gồm kiến thức từ đầu kì đến thời điểm kiểm tra giữa kì, cuối kì.

- Hình thức kiểm tra, đánh giá: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập (tổ chuyên môn xây dựng các bài kiểm tra thực hành, dự án học tập); đề kiểm tra, đánh giá định kì môn học ở từng khối lớp phải nêu rõ các tiêu chí cụ thể để đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

- Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của HS, nhà trường thực hiện các câu hỏi theo 4 mức độ nhận thức trong các bài kiểm tra, đánh giá theo tỉ lệ 4:3:2:1 đảm bảo sự phù hợp với đối tượng HS và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ vận dụng, vận dụng cao, có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên hoặc định kì bằng hình thức trực tuyến cần nghiên cứu Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021, Công văn số 3095/SGDĐT-GDTrH.GDTrH ngày 22 tháng 10 năm 2021 để bảo đảm tính chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực, đánh giá đúng năng lực của HS.

c) Đối với một số môn học, hoạt động giáo dục lớp 6, 7, 8

- Môn Ngữ văn: thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 8 khuyến khích áp dụng cho khối 9.

- Môn Lịch sử: tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho HS tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực HS, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Môn Lịch sử và Địa lí cấp THCS: bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài

kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỉ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn và chủ đề chung tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Nội dung giáo dục địa phương: GV được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một GV trong số các GV được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các GV còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

d) Tổng hợp nhận xét, đánh giá cuối học kì và cả năm học của môn học

- *Khuyến khích* GV hướng dẫn và giao cho HS viết tự nhận xét về ưu điểm, hạn chế, sự tiến bộ của bản thân trong học tập, rèn luyện đối với từng môn học cuối mỗi kì; căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và định kì, GV tổng hợp đưa ra nhận xét, đánh giá để HS hoàn thiện, chỉnh sửa và gửi cho cha mẹ HS.

- Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: tổng hợp nhận xét cuối mỗi học kì và cả năm học được thông báo cho từng HS và ghi vào học bạ HS.

6. Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021: HS chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp HS không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho HS được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12.

II. Thực hiện có hiệu quả hoạt động dạy học và các hoạt động giáo dục

1. Chuyển đổi số trong dạy và học: bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lí giáo dục.

a) Về dạy học trực tuyến

- Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, xây dựng bài giảng qua internet, phát triển kho học liệu bài học điện tử, dạy học trên truyền hình... để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến; giao cho HS thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung HS có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc SGK, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập giao cho HS...

- Có kế hoạch rà soát và tăng cường hệ thống đường truyền internet để đảm bảo tốc độ tốt khi thực hiện dạy học trực tuyến; nghiên cứu, tập huấn và triển khai cho tất cả các GV và HS tiếp cận với phần mềm mà đơn vị dự kiến sẽ triển khai dạy học trực tuyến.

- Thời khóa biểu: dạy học trực tuyến, bài giảng qua internet phải được sắp xếp thời khóa biểu hợp lý, tránh gây áp lực cho HS, hạn chế dạy học các ngày lễ, ngày Chủ nhật hoặc dạy học vào các khung giờ nghỉ theo quy định.

- Rà soát và thống kê số HS có điều kiện và không có điều kiện tham gia học trực tuyến để có giải pháp hỗ trợ.

b) Về dạy học trên truyền hình: Sở GDĐT sẽ tổ chức dạy học trên truyền hình các môn học ôn tập cho học sinh lớp 9 tham gia thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường tổ chức, hướng dẫn HS tham gia học.

c) Các trường cần đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật mạng, xây dựng thư viện điện tử, phát động phong trào dạy và học theo hướng ứng dụng CNTT, mở các phòng thực hành tin học, ứng dụng quản lý số... thiết lập cơ chế vận hành để GV, HS tham gia nghiên cứu, học tập. Phối hợp với ngành Công an để tham gia tập huấn và triển khai hệ thống quản lý trường học nhằm xác thực thông tin GV và HS; cho phép GV đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lý lịch, dữ liệu ngành, số hóa học bạ cho HS; chữ ký số cho cán bộ, GV... theo Kế hoạch phối hợp số 43/KHPPH-TCTĐA06/CPTW-TCTĐA06/CPAG ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Tổ Công tác Đề án 06 Trung ương, Tổ Công tác Đề án 06 An Giang về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm theo lộ trình của Đề án ngoại ngữ ở các khối lớp 9; chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn cho GV trong việc định hướng HS đang học chương trình tiếng Anh 7 năm cấp THCS tiếp cận với phương pháp học, nội dung chương trình tiếng Anh 10 năm của CT GDPT 2018 để

chuẩn bị tham gia học chương trình tiếng Anh này khi chuyển qua cấp THPT.

- Tiếp tục triển khai chương trình dạy tiếng Anh theo hình thức xã hội hóa tại các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện.

3. Giáo dục STEM

Quán triệt và tiếp tục thực hiện đầy đủ nội dung của Công văn số 2197/SGDDĐT-GDTrH-GDTrX ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Sở GDĐT về giáo dục STEM trong giáo dục trung học. Tổ chuyên môn rút kinh nghiệm, điều chỉnh, bổ sung các chuyên đề giáo dục STEM đã thực hiện trong năm học trước để chia sẻ cho các GV trong tổ chuyên môn cùng thực hiện cho tất cả các lớp/khối lớp.

Thủ trưởng hướng dẫn lồng ghép giáo dục STEM vào Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, Kế hoạch giáo dục của GV; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện trong phạm vi quản lý; báo cáo kết quả thực hiện về Phòng GDĐT.

4. Dạy học và giáo dục tích hợp, lồng ghép

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12 tháng 6 năm 2013 về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục từ năm học 2013-2014; Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân; Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho HS; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tiếp tục cập nhật các nội dung học tập gắn với tình hình thời sự, tình yêu quê hương, đất nước và con người Việt Nam vào các môn học, nhất là môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Nội dung giáo dục địa phương,...

- Thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học (Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Nội dung giáo dục địa phương và một số hoạt động giáo dục khác) theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Thường xuyên tổ chức hoạt động văn hóa - văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp HS hướng tới giá trị chân - thiện - mỹ; hướng dẫn HS học tập 05 điều Bác Hồ dạy, hát Quốc ca đúng quy định để hát tại các buổi lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn tâm lí cho HS (theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục trung học (theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); triển khai công tác xã hội trong trường học (theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT), chú trọng hỗ trợ HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Căn cứ vào điều kiện thực tế của địa phương và đơn vị để tổ chức phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

5. Giáo dục thể chất

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018.

- Các cơ sở giáo dục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao, Hội khỏe Phù Đổng cấp trường hàng năm để làm cơ sở chọn HS tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, tỉnh và toàn quốc.

- Căn cứ điều kiện của nhà trường (CSVC, đội ngũ GV, thể lực và năng lực học tập của từng HS), hiệu trưởng chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn và GV (môn Thể dục) áp dụng thực hiện linh hoạt hình thức, nội dung, chương trình, kế hoạch, phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá đối với môn Thể dục theo hướng đảm bảo yêu cầu tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện của HS.

- Khuyến khích tổ chức, thu hút HS tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ HS và HS, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của HS trung học.

6. Giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

- Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho HS khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên CNTT và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cho HS khuyết tật (nếu có) triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật trong Kế hoạch giáo dục nhà trường; chỉ đạo các GV thực hiện Kế hoạch giáo dục riêng biệt cho những HS này phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất cho các em khuyết tật được học hòa nhập, thường xuyên quan tâm những HS có khiếm khuyết về thể chất hoặc những HS có hạn chế về năng lực học tập, tạo điều kiện thuận lợi để các em này cùng tham gia vào hoạt động chung của nhà trường, đồng thời thực hiện kiểm tra đánh giá đúng theo quy định hiện hành, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cũng như vận động các nguồn lực đóng góp của xã hội để hỗ trợ.

- Trong giảng dạy và học tập, GV cần có phương pháp giảm nhẹ yêu cầu cao đối với HS thuộc diện khuyết tật hay khiếm khuyết về thể chất, trí tuệ; tạo nhóm HS thân thiện để giúp đỡ, chia sẻ với nhau trong học tập và các hoạt động giáo dục khác.

7. Hoạt động của Hội đồng cốt cán các môn học và hoạt động giáo dục

- Tập trung tư vấn, tác nghiệp, hỗ trợ để GV thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học.

- Tư vấn, định hướng GV thực hiện có hiệu quả CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8 và xây dựng kế hoạch để triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9; hỗ trợ tổ chuyên môn thực hiện hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề; đồng thời tham gia phối hợp tổ chức nhiều hoạt động giáo dục khác theo hướng linh hoạt, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực; xây dựng hệ thống ngân hàng câu hỏi theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học đối với lớp 6, 7, 8 năm học 2023-2024.

- Tư vấn việc tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, kế hoạch giáo dục của môn học, kế hoạch bài dạy của GV; tư vấn đổi mới các hoạt động giáo dục, dạy học theo chủ đề, dạy học tích hợp và lồng ghép, dạy học vận dụng kiến thức thực tiễn vào các môn học; đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên

cứu bài học, đổi mới phương thức đánh giá giờ dạy của GV, giáo dục STEM.

- Tham gia công tác hỗ trợ đồng nghiệp tập huấn bồi dưỡng CT GDPT 2018, công tác tập huấn GV của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; tham gia tư vấn, hỗ trợ trong việc tổ chức các kỳ thi của ngành GDĐT, xây dựng các chuyên đề chuyên môn chuyên sâu để triển khai phục vụ cho công tác giáo dục mũi nhọn.

8. Thực hiện hiệu quả việc quản lý dạy thêm, học thêm và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

a) Dạy thêm học thêm: thực hiện tốt Công văn số 215/SGDDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tạm thời công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh An Giang. Theo đó, Sở GDĐT phân quyền cho trường các Phòng GDĐT, thủ trưởng các đơn vị trong việc tổ chức, quản lý, kiểm tra và chịu trách nhiệm về hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài đơn vị trên địa bàn phụ trách.

- Dạy thêm, học thêm trong nhà trường: hiệu trưởng chú ý bố trí GV có năng lực chuyên môn tốt để giảng dạy đúng theo nguyện vọng và quyền lợi của HS. Nội dung, chương trình và kế hoạch giảng dạy phải được tổ/nhóm chuyên môn thống nhất trước khi phê duyệt và triển khai thực hiện, tuyệt đối không cắt giảm nội dung trong chương trình; việc tham gia học thêm của HS trên tinh thần tự nguyện; thu, chi học phí dạy thêm, học thêm phải đảm bảo công khai theo đúng quy định và được sự đồng thuận của cha mẹ HS, GV; tuyệt đối không để tình trạng GV đang công tác tại trường tổ chức dạy thêm, học thêm tràn lan ngoài nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch phối hợp để kiểm tra thường xuyên, đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm theo thẩm quyền phân cấp.

b) Dạy học 2 buổi/ngày: căn cứ Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01 tháng 11 năm 2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn dạy học 02 buổi/ngày đối với các trường, khuyến khích các trường THCS có đủ điều kiện về đội ngũ GV, CSVC, tài chính để tổ chức dạy học 02 buổi/ngày. Nội dung dạy học 02 buổi/ngày cần được bố trí ưu tiên cho các hoạt động dạy học, phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HS giỏi, tổ chức các hoạt động thực hành, thí nghiệm, ôn tập, luyện tập và trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, ứng dụng dạy học STEM phù hợp với từng nhóm đối tượng nhằm phát triển năng lực HS.

9. Tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi: chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp huyện/tỉnh đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT. Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức các kỳ thi, cuộc thi hàng năm theo quy định nhằm tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt” tại các đơn vị.

III. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ GV kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của HS lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho HS vào học lớp 10. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Định hướng hiệu quả phân luồng HS theo học các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động tùy thuộc năng lực, sở trường, nguyện vọng của bản thân HS; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của HS.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp để thực hiện Kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

- Tiếp tục phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trường cao đẳng, trung cấp... để tổ chức tư vấn và định hướng nghề nghiệp cho HS cuối cấp, đặc biệt là những HS không có điều kiện học lên các cấp học cao hơn.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông phải thực hiện từ sớm, liên quan đến nhiều ngành nghề, gắn kết chặt chẽ với những ngành nghề mũi nhọn của tỉnh (Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và Du lịch).

- Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan cung cấp rộng rãi thông tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nhu cầu của thị trường lao động, qua đó định hướng hoạt động giáo dục của nhà trường phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu của địa phương; phối hợp và tổ chức cho GV biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp kinh doanh và quản lý giáo dục hướng nghiệp, tiến hành thẩm định và đưa vào giảng dạy. Các trường cần huy động sự tham gia của cơ sở dạy nghề, doanh nghiệp trong việc xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu giáo dục hướng nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về công tác hướng nghiệp và phân luồng trong trường; rà soát, lựa chọn nội dung, chương trình giảng dạy sao cho phù hợp với thực tế, sát với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương. Định kỳ, nhà trường liên kết với ban quản lý các nhà máy, khu công nghiệp, xí nghiệp, trang trại sản xuất sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm thủ công nghiệp, ban

quản lý khu du lịch, cơ sở giáo dục nghề nghiệp... để phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, dịch vụ nhằm giúp HS tiếp cận tìm hiểu nghề nghiệp tương lai.

IV. Phát triển mạng lưới trường, lớp học, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

1. Về mạng lưới trường, lớp học

Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp phù hợp với quy định hiện hành của Điều lệ trường trung học và trường phổ thông có nhiều cấp học gắn với điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Không tổ chức lớp chuyên, lớp chọn trong cơ sở giáo dục cấp THCS.

2. Xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

- Đẩy mạnh công tác kiểm định, tự đánh giá (theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học) việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo lộ trình, tiến độ đề ra; chủ động tham mưu, đề xuất với chính quyền và các ngành có liên quan ở địa phương để tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Các trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia, sau thời gian 05 năm đăng ký kiểm định, đánh giá để xét công nhận lại.

- Trường học đạt chuẩn quốc gia đầu tư điều kiện dạy học và tận dụng CSVC hiện có để tổ chức dạy học có hiệu quả, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp giáo dục văn hóa với tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục theo chủ đề STEM.

3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030.

- Kiện toàn cán bộ quản lý, GV làm công tác phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống. Tiếp tục giữ vững phổ cập giáo dục THCS đạt mức độ 2 kiểm tra công nhận ở năm 2024.

- Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân HS bỏ học và có giải pháp khắc phục.

V. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý

a) Chuẩn hóa đội ngũ GV và cán bộ quản lý

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ GV, cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn hiệu trưởng; rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu GV theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung theo lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo GV THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ GV theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch đề xuất tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng GV bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là GV các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực GV và cán bộ quản lý

Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng GV và cán bộ quản lý cốt cán đối với các mô-đun 6, 7, 8 theo kế hoạch năm học 2023-2024 làm cơ sở đẩy mạnh việc triển khai bồi dưỡng GV và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo CT GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, năng lực quản lý, công tác Đoàn, Đội, hướng nghiệp trải nghiệm, tư vấn tâm lý cho cán bộ quản lý, GV.

- Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, GV về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp, chuẩn hạng chức danh nghề nghiệp đúng với Thông tư của Bộ và hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Phòng GDĐT tổ chức triển khai tốt việc tập huấn lại tại địa phương và đơn vị bằng nhiều hình thức khác nhau (tổ chức lớp tập huấn trực tuyến, trực tiếp, sinh hoạt hội đồng cốt cán, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, tổ chức hoạt động chuyên đề...) những nội dung mà cán bộ quản lý và GV được tiếp thu trong các đợt bồi dưỡng, tập huấn do Sở GDĐT và các đơn vị liên quan phối hợp tổ chức.

2. Tăng cường sử dụng CSVC và thiết bị dạy học, học liệu

- Huy động các nguồn lực để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường đạt tiêu

chuẩn xanh-sạch-đẹp, an toàn; kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa, bổ sung hoặc trang bị mới đáp ứng yêu cầu dạy học CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8 năm học 2023-2024 và lớp 9 năm học 2024-2025.

- Thường xuyên nhắc nhở GV sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng; đầu tư và tận dụng tối đa CSVC của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần; có kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác quản lý thiết bị dạy học.

- Bảo đảm đủ phòng học và phòng đa chức năng đủ các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục; tăng cường CSVC, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học trực tuyến.

- Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ GV tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

VI. ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

- Căn cứ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH; đặc biệt là Công văn số 2374/SGDĐT-GDTrH-GDTrH, Sở GDĐT giao quyền tự chủ 100% cho các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; phát huy vai trò tự chủ của nhà trường, của GV và của tổ/nhóm chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, tạo điều kiện để GV linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt từ cấp trên, Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định và báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra phải dựa trên Kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác quản lý và điều hành hoạt động chuyên môn tại các đơn vị, đảm bảo đúng quy chế chuyên môn và quy định về quản lý của ngành, nề nếp, trật tự, kỷ cương trường học phải được đảm bảo tốt; chấn chỉnh hoạt động dạy thêm, học thêm tràn lan trên địa bàn phụ trách, trong và ngoài đơn vị; phát huy vai trò tự chủ, sáng tạo và tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của thủ trưởng các đơn vị; hoạt động quản lý chuyên môn của đơn vị theo hướng thực chất, hiệu quả, tránh phô trương, hình thức, đối phó.

- Tăng cường sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, liên trường, hội thảo, tọa đàm... để trao đổi thảo luận những vấn đề mới, khó trong quá trình triển khai dạy học lớp 6, 7, 8 theo CT GDPT 2018.

- Các đơn vị quan tâm, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại hạn chế, yếu kém về quản lý, về hoạt động chuyên môn của năm học trước; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của GV trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Nhà trường chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, SGK mới đối với giáo dục để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

2. Thực hiện tốt quy định về quản lý chuyên môn

a) Soạn bài

GV lên lớp phải soạn bài trước, cần linh hoạt đổi mới trong việc biên soạn giáo án cả về nội dung và hình thức; khuyến khích sự đầu tư sáng tạo của GV trong bài soạn theo hướng thực chất, hiệu quả. Chú ý đến bài soạn dạy học trực tuyến để giao bài về nhà và hướng dẫn HS tự học.

b) Dự giờ và sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải theo hướng thiết thực, hiệu quả; không hành chính hóa việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Các tổ nhóm/chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện cấu trúc nội dung, kế hoạch giáo dục các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS.

- Lãnh đạo các trường phải thực hiện đầy đủ, có chất lượng hoạt động dự giờ, thăm lớp theo Hướng dẫn số 56/HD-SGDĐT ngày 22 tháng 10 năm 2015 của

Sở GDĐT đề thúc đẩy việc đổi mới dạy học nhằm nâng cao chất lượng giờ dạy trên lớp của GV.

c) Giáo viên tích cực nâng cao chất lượng giờ dạy khi lên lớp

GV tích cực đổi mới phương pháp dạy học, quan tâm hoạt động học của HS, thực hiện tốt đổi mới kiểm tra đánh giá; tích cực sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT phù hợp và hiệu quả; GV tăng cường kiểm tra việc học tập của HS, để điều chỉnh cách học khi tham gia học trực tuyến, học trên truyền hình, học qua internet và học qua việc giao bài để đảm bảo HS có đầy đủ kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu, mục tiêu của CT GDPT.

d) Chấm và trả bài kiểm tra cho học sinh

Bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kì của HS phải đảm bảo đủ cơ số điểm theo quy định; sau khi chấm xong, GV phát bài cho HS, dành thời gian để sửa bài, nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của HS để HS ghi nhớ và rút kinh nghiệm cho lần làm bài sau. Việc ra đề, in sao đề phải thực hiện đúng tính bảo mật, chấm bài, lên điểm... thực hiện theo quy định.

đ) Thực hiện hồ sơ, sổ sách chuyên môn và hồ sơ quản lý

- Nâng cao chất lượng sử dụng CNTT trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Hiệu trưởng cần phân công và xác định trách nhiệm quản lý hồ sơ sổ sách cho từng cá nhân, bộ phận cụ thể. Việc sửa chữa hồ sơ, sổ sách liên quan đến điểm số và kết quả học tập của HS phải đảm bảo đúng theo quy định, tuyệt đối không tùy tiện sửa chữa hồ sơ để thay đổi kết quả đánh giá HS.

- Định kì hoặc đột xuất, hiệu trưởng nhà trường *kiểm tra hồ sơ, sổ sách của GV, nhân viên*; sau kiểm tra cần góp ý cụ thể việc sử dụng và bảo quản hồ sơ, sổ sách để GV, nhân viên rút kinh nghiệm.

g) Về phân công giảng dạy

- Việc phân công giảng dạy đối với GV trong đơn vị do hiệu trưởng quyết định trên cơ sở cân đối hợp lý về nhu cầu vị trí việc làm và nguồn ngân sách được giao; đảm bảo nguyên tắc: tham khảo ý kiến của tổ chuyên môn, dân chủ, công khai, phù hợp với năng lực và kinh nghiệm chuyên môn; không để thừa giờ tập trung quá nhiều đối với một người, một số người hoặc phân công thiếu khoa học, thừa giờ cục bộ làm phát sinh kinh phí của đơn vị. Đối với việc dạy học trực tuyến,

các đơn vị căn cứ vào hướng dẫn của Sở GDĐT để lập kế hoạch và phân công GV tham gia giảng dạy phù hợp và đúng quy định.

- Phân công giảng dạy của các trường được được lưu lại tại các đơn vị để báo cáo, theo dõi và phục vụ công tác kiểm tra khi cần thiết.

3. Đẩy mạnh sử dụng CNTT trong quản lí các hoạt động chuyên môn: tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, khuyến khích học bạ điện tử... để nâng cao hiệu quả công tác quản lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, HS, GV, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường (Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT). Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, không được ép buộc, vận động HS, hoặc cha mẹ HS mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai CT GDPT 2018; tổ chức lựa chọn SGK, quản lí và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; việc chuyển trường và tiếp nhận HS học tại các trường THCS theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Sở GDĐT.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với UBND huyện, thị, thành phố có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

6. Khuyến khích đội ngũ GV, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, GV, HS, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VII. Công tác thi đua, khen thưởng

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng cán bộ quản lí và GV theo đúng quy định hiện hành. Các đơn vị thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của HS; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho HS; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của HS đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phòng GDĐT

1. Tiếp tục tham mưu với UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện CT GDPT 2018 trên cơ sở căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh (Kế hoạch số 432/KH-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2019 về việc triển khai thực hiện CT GDPT), tham mưu xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm triển khai thực hiện CT GDPT 2018.

2. Chỉ đạo cho các trường THCS thực hiện tốt công tác truyền thông trong cán bộ quản lý, GV, nhân viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng nhằm hiểu biết đầy đủ về CT GDPT 2018, trong đó tập trung quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, GV nghiên cứu và thảo luận nội dung CT GDPT 2018.

3. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, GV các môn học; triển khai bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, GV đại trà gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

4. Chỉ đạo các trường THCS xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường; bảo quản và sử dụng hiệu quả CSVC, thiết bị hiện có, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT, rà soát xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung; tăng cường kiểm tra việc thực hiện đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông trên địa bàn theo phân cấp quản lý, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện hàng năm theo quy định.

5. Tổ chức sơ kết và tổng kết đánh giá và báo cáo về Sở GDĐT về việc thực hiện CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8 vào cuối năm học.

II. Các trường THCS

1. Tuyên truyền trong cán bộ quản lý, GV, nhân viên, HS, cha mẹ HS và cộng đồng nhằm hiểu biết đầy đủ về CT GDPT 2018, trong đó tập trung quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về đổi mới chương trình, SGK giáo dục phổ thông; tổ chức cho toàn thể cán bộ quản lý, GV nghiên cứu và thảo luận nội dung CT GDPT 2018 đối với lớp 6, 7, 8 và lớp 9 trong năm học tiếp theo.

2. Rà soát, bổ sung đội ngũ cán bộ quản lý, GV các môn học, CSVC, thiết bị dạy học để chuẩn bị triển khai CT GDPT 2018 đối với lớp 9; kiểm tra việc tổ chức, bồi dưỡng cán bộ quản lý, GV đại trà gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên, nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

3. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục trung học cơ sở; căn cứ vào tình hình cụ thể của đơn vị, các đơn vị tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường chi tiết để tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Phòng GDĐT (qua Bộ phận chuyên môn) để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng GDTrH-GDTX;
- UBND huyện;
- Lãnh đạo Phòng GDĐT;
- Các trường THCS;
- Website Phòng GDĐT;
- Lưu: VT, CM.

TRƯỞNG PHÒNG

Huỳnh An Khước